TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2024/HS-ST
Ngày 04 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Xuân; bà Lường Thị Khuyển

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*** tham gia phiên toà**:** Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 4 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N**, S năm 1991, tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Pá M, xã Bó S, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Th (đã chết) và bà Quàng Thị Th; bị cáo có vợ là Lò Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2023 tổ công tác Công an xã Bó S làm nhiệm vụ phòng, chống M túy tại bản Bó S, xã Bó S, Sông Mã phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội M túy, tổ công tác yêu cầu để kiểm tra, người đàn ông khai nhận là Lò Văn N, S năm 1991, trú tại bản Pá M, xã Bó S, Sông Mã. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái N đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, N khai nhận là Heroine mua về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ vật chứng nghi M túy.

Ngày 27/12/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là M túy thu giữ của N, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của N có khối lượng 0,92 gam. Trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là N, còn lại 0,81 gam được cho vào túi Nilon màu trắng làm vật chứng lưu kho ký hiệu L.

Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"*Mẫu ký hiệu N gửi giám định là M túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất M túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.*

Tổng khối lượng M túy thu giữ là 0,92 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất M túy và tiền chất".

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ 30 ngày 26/12/2023 Lò Văn N đem theo số tiền 550.000đ (là tiền do N lao động, tiết kiệm mà có) đi bộ ra đường trong bản rồi xin đi nhờ xe của một người đàn ông qua đường từ bản Pá M, xã Bó S, Sông Mã đến bản Pha Khương, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu để tìm mua M túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi, N xuống xe rồi đi bộ vào trong bản Pha Khương thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, N nói chuyện và hỏi mua Heroine, người này nói có bán, N đưa cho người đàn ông dân tộc Mông số tiền 550.000đ đem theo, người này nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng đưa cho N, N nhận gói M túy và cất trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về, trên đường về N có xin đi nhờ xe của một người đàn ông khác qua đường về đến bản Pá M, xã Bó S. Sau khi xuống xe, N một mình đi vào bụi cây ven đường mở gói Heroine mua được trích lấy một ít để sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sử dụng M túy xong, số M túy còn lại N gói lại và cất trong túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, N cất giấu M túy đi bộ đến bản Bó S, xã Bó S tìm người nghiện để bán M túy thì bị tổ công tác của Công an xã Bó S làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 80/CT-VKSSM ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn N về tội Mua bán trái phép chất M tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trữ trái phép chất M túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 0,81 gam M túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn N không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 26/12/2023 bị cáo Lò Văn N đã có hành vi tàng trữ 0,92 gam M túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng

với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Mua bán trái phép chất M túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn N thực hiện đã phạm tội: Mua bán trái phép chất M tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất M túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất M túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng M túy bị cáo cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán M tuý cho bị cáo tại bản Pha Khương, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu vào ngày 26/12/2023. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,81 gam M túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất M túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 0,81 gam M túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0021449*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 57/QĐ-VKS ngày 8/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 19 tháng 4 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long